

Số: /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” và mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” và mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với những nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 1373/QĐ-TTg) xác định mục tiêu: *“Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế”*.

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 (Quyết định số 1719/QĐ-TTg) xác định mục tiêu: *“Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác xóa mù chữ, tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ”*.

- Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 với mục tiêu: *“Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phấn đấu đến năm 2025, tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Nâng cao chất lượng hoạt động công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”*.

- Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 8 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” có quy định:

+ Tại Điều 5 quy định về “*Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án tại các địa phương*”.

+ Tại khoản 3, Điều 6 quy định: “*Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lập dự toán chi cho việc thực hiện Đề án. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”.

+ Tại khoản 4, Điều 6 quy định: “*Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để thực hiện Đề án tại địa phương, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn lực ngân sách tại địa phương*”.

- Khoản 5, Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 có quy định: “*Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ: Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân tham gia học xóa mù chữ*”.

2. Căn cứ thực tiễn

Hiện nay, tỉnh Bắc Kạn tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ mức độ 1. Tuy nhiên, số người mù chữ trong độ tuổi từ 15-60 còn nhiều (10.363 người, chiếm 4,48%, chủ yếu ở vùng đặc biệt khó khăn); số người tham gia các lớp xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ giai đoạn 2011-2020 chưa đạt mục tiêu là xóa mù chữ cho 5.000 người, trong 2 năm gần đây hầu như không mở được lớp xóa mù chữ nào (năm 2020 mở được 01 lớp với 10 học viên ở huyện Pác Nặm, năm 2021 không mở được lớp nào); phong trào xây dựng xã hội học tập ở một số địa phương chưa đi vào chiều sâu; hoạt động của một số trung tâm học tập cộng đồng chưa thật sự hiệu quả, chưa phong phú, chưa thu hút được nhiều người dân tham gia...

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 07/7/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, do chưa có quy định cụ thể về nội dung, mức chi đối với các nhiệm vụ thuộc Đề án theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg và mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg nên các địa phương, đơn vị chưa có căn cứ áp dụng để quản lý, sử dụng kinh phí giai đoạn mới.

Đề tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Đề án giai đoạn 2021-2030 bảo đảm thống nhất về nội dung và mức chi, phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách địa phương thì việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” và mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xác định nguồn lực và cụ thể hóa các nội dung chi, mức chi để thực hiện Đề án theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg và mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Quan điểm

Nội dung chi và mức chi quy định tại nghị quyết đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định hiện hành và được cụ thể hoá, phù hợp với công tác xây dựng xã hội học tập và công tác xóa mù chữ tại địa phương được cấp có thẩm quyền giao và trong phạm vi dự toán được phân bổ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng hồ sơ dự thảo nghị quyết theo đúng quy trình quy định và được Thường trực HĐND tỉnh đồng ý xây dựng nghị quyết tại Công văn số 208/HĐND-VP ngày 19/10/2022.

Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục xây dựng, hoàn thiện dự thảo nghị quyết; thực hiện đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, tổ chức họp với một số đơn vị liên quan để thống nhất nội dung dự thảo; hồ sơ dự thảo nghị quyết đã được Ủy ban MTTQ Việt Nam tổ chức hội thảo phản biện. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa gửi Sở Tư pháp thẩm định và tiếp tục hoàn thiện, trình phiên họp UBND tỉnh xem xét.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục Nghị quyết gồm 4 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung chính của Nghị quyết

2.1. Nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”

- Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương

về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm.

- Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập, gồm: Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập; chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo, đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập.

- Chi tiền điện (hoặc dầu đèn) đối với các lớp học tại Trung tâm học tập cộng đồng ban đêm; chi hỗ trợ tài liệu, sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, gồm:

- + Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở (sau đây viết tắt là phổ cập giáo dục).

- + Chi hỗ trợ học phẩm đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ.

- + Chi hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm, chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập và văn phòng phẩm cho lớp xóa mù chữ, sách giáo khoa dùng chung (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm) và chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ.

- + Chi phụ cấp cho người làm công tác chủ nhiệm lớp XMC.

- + Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập.

- + Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy).

- Chi thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025

Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ với mức 3.600.000 đồng/người/giai đoạn học tập.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” và mức chi hỗ trợ

người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm:

1. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
2. Bản thuyết minh xây dựng nghị quyết và các phụ lục;
3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
4. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp;
5. Công văn phản biện của UB MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
6. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện của UB MTTQ Việt Nam;
7. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (để trình);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Minh);
- Lưu: VT, Mai Anh, VXNV (Việt, Lam)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình